TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 429/2017/QĐST- HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 06 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 304/2017/TLST- HNGĐ ngày 19/6/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Tường V, sinh năm 1993; trú tại: tổ 2, thôn Cẩm N, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Anh Lê Như Ph, sinh năm 1995; trú tại: 8/13 Kiệt 36 Trần Quang Kh, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điều 3, Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/8/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phan Tường V và anh Lê Như P.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về hôn nhân: Anh P, chị V chung sống vợ chồng không còn hạnh phúc do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Tháng 10/2016 chị V đưa con về nhà cha mẹ chị ở tại thành phố Đà Nẵng cho đến nay. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không khắc phục được nên anh P và chị V cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

b/ Về nuôi con chung: Anh P, chị V công nhận vợ chồng có 01 con chung là Lê Phan Hải P, sinh ngày 05/10/2015. Anh P, chị V thỏa thuận

giao cháu Pcho chị Vi trực tiếp nuôi dưỡng đến thành niên (đủ 18 tuổi). Anh P không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

c/ Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Như P và chị Phan Tường V cùng xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Như P và chị Phan Tường Vi mỗi người phải chịu án phí là 75.000đồng. Chị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí của cả hai người là 150.000đồng, chị V đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đồng tại biên lai thu số AA /2013/002932 ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, nên hoàn trả lại chị V 150.000đồng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTP-Huế;
- UBNDP Phú H Huế;
(ĐKKH ngày 05/9/2016)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh